TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/DSST
Ngày 20-11-2018
V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Công Du;

2. Ông Nguyễn Đình Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 36/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2018 về việc "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1503/2018/QĐST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 1564/2018/QĐST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (viết tắt là VPB FC).

Địa chỉ: Tầng x tòa nhà R, số y Đ, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thùy L và ông Ngô Văn P, đều trú quán: Số xx T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng (giấy ủy quyền nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng số 2030/UQTA-VH.18 ngày 25 tháng 6 năm 2018 của

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V); vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Lương Xuân M, trú tại: Thôn C, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 6 năm 2018, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 12 tháng 11 năm 2016, Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (sau đây viết tắt là VPB FC) và anh Lương Xuân M có ký kết hợp đồng tín dụng số 201601110-0000142 với nội dung: VPB FC cho anh Lương Xuân M vay số tiền là 42.200.000đ (bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng), khoản vay không có tài sản bảo đảm, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất vay là 29,99%/năm, thời hạn vay là 24 tháng, phương thức cho vay trả góp gốc lãi hàng tháng, mỗi tháng anh Lương Xuân M phải trả cho VPB FC số tiền là 2.360.000đ (hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) bao gồm tiền nợ gốc và tiền nợ lãi vào ngày 12 hàng tháng, tháng cuối cùng anh M phải trả số tiền là 2.337.477đ (hai triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng) theo bảng lịch kế hoạch trả nợ. VPB FC đã giải ngân cho anh Lương Xuân M đủ số tiền 42.200.000đ (bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Lương Xuân M mới thanh toán trả cho VPB FC đến hết ngày 22 tháng 12 năm 2017 số tiền là 13.800.000đ (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng) trong đó trả số tiền nợ gốc là 8.780.426đ (tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng) và tiền nợ lãi là 5.019.574đ (năm triệu không trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng). Sau đó anh Lương Xuân M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPB FC. VPB FC đã nhiều lần đôn đốc và làm việc trực tiếp với anh Lương Xuân M nhưng anh M không tiếp tục trả nợ cho VPB FC khoản tiền nợ gốc và tiền nợ lãi nào. Tính đến ngày 22 tháng 6 năm 2018 anh Lương Xuân M còn nợ VPB FC số tiền nợ gốc là 33.419.574đ (ba mươi ba triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng), tiền nợ lãi là 8.564.936đ (tám triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là 41.984.510đ (bốn mươi mốt triệu chín trăm tám mươi tư nghìn năm trăm mười đồng).

Nay VPB FC yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Lương Xuân M phải trả cho VPB FC số tiền còn nợ là 41.984.510đ (bốn mươi mốt triệu chín trăm tám mươi tư nghìn năm trăm mười đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 33.419.574đ (ba mươi ba triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng), tiền nợ lãi là 8.564.936đ (tám triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng) và tiền lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận

trong hợp đồng tín dụng kể từ sau ngày Tòa án xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. VPB FC không yêu cầu anh Lương Xuân M phải trả khoản tiền lãi của số nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2018 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn là anh Lương Xuân M có lời khai thể hiện: Anh thống nhất với lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về việc ngày 12 tháng 11 năm 2016 anh và VPB FC có ký hợp đồng tín dụng số 201601110-0000142 với nội dung: VPB FC cho anh vay số tiền là 42.200.000đ (bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng), mục đích vay tiêu dùng tín chấp, lãi suất vay là 29,99%/năm, thời hạn vay là 24 tháng, phương thức cho vay trả góp gốc lãi hàng tháng. Anh đã nhận đủ số tiền trên. Kể từ ngày giải ngân đến ngày 22 tháng 12 năm 2017 anh mới trả cho VPB FC tổng số tiền là 13.800.000đ (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng) trong đó số tiền gốc là 8.780.426đ (tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng) và tiền lãi là 5.019.574đ (năm triệu không trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng). Sau đó anh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPB FC. Đến nay anh còn nợ VPB FC số tiền là 41.984.510đ (bốn mươi mốt triệu chín trăm tám mươi tư nghìn năm trăm mười đồng) trong đó tiền nợ gốc là 33.419.574đ (ba mươi ba triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng), tiền nợ lãi là 8.564.936đ (tám triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng). Anh vay tiền của VPB FC để chi tiêu cho riêng cá nhân anh, không liên quan đến vợ anh. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên anh chưa tiếp tục trả nợ VPB FC. Nay anh đồng ý còn nợ VPB FC số tiền nợ gốc là 33.419.574đ (ba mươi ba triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng), anh có trách nhiệm trả số nợ trên theo phương thức trả dần hàng tháng và anh đề nghị VPB FC miễn toàn bộ số tiền lãi cho anh.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung khởi kiện: Hợp đồng tín dụng số 201601110-0000142 ngày 12 tháng 11 năm 2016 giữa VPB FC với anh Lương Xuân M là đúng pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng anh Lương Xuân M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của VPB FC là có căn cứ cần chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 281, Điều 290, Điều 342, Điều 343, Điều 348, Điều 349, Điều 355, Điều 427, Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Lương Xuân M phải trả cho VPB FC số tiền nợ là 41.984.510đ (bốn mươi mốt triệu chín trăm tám mươi tư nghìn năm trăm mười đồng) trong đó tiền nợ gốc là 33.419.574đ (ba mươi ba triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng), tiền lãi là 8.564.936đ (tám triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng) và tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ sau ngày Tòa án xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Về án phí: Anh Lương Xuân M phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn là VPB FC và bị đơn là anh Lương Xuân M. Tranh chấp phát sinh giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lương Xuân M đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1503/2018/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2018 và tại phiên tòa hôm nay bị đơn là anh Lương Xuân M vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn .

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V yêu cầu bị đơn là anh Lương Xuân M phải trả số tiền còn nợ là 41.984.510đ (bốn mươi mốt triệu chín trăm tám mươi tư nghìn năm trăm mười đồng) trong đó tiền nợ gốc là 33.419.574đ (ba mươi ba triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng), số tiền nợ lãi là 8.564.936đ (tám triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng) và tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 201601110-0000142 ngày 12 tháng 11 năm 2016 được ký kết giữa VPB FC và anh Lương Xuân M. Xét hợp đồng tín dụng số 201601110-0000142 ngày 12 tháng 11 năm 2016 được ký kết giữa VPB FC và anh Lương Xuân M đã tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 121, Điều 122 Bộ luật Dân sự khi giao kết hợp đồng. Do vậy đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, nguyên đơn là VPB FC đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng, nguyên đơn thực hiện việc giải ngân theo cam kết cho bị đơn. Anh Lương Xuân M

đã nhận đủ số tiền 42.200.000đ (bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng), trong quá trình anh M thực hiện nghĩa vụ trả nợ, anh M đã vi phạm, VPB FC đã đôn đốc nhiều lần, tính đến hết ngày 22 tháng 12 năm 2017 anh M mới trả số tiền là 13.800.000đ (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng), sau đó anh M không thực hiện việc trả nợ, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết, nay VPB FC yêu cầu anh M trả nợ theo hợp đồng tín dụng đến nay số tiền gốc là 33.419.574đ (ba mươi ba triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng). Về lãi suất: Giữa VPB FC và anh M thỏa thuận vay tiền theo hợp đồng tín dụng với lãi suất vay là 29,99%/năm, anh M trả lãi tính đến hết ngày 22 tháng 12 năm 2017. Đến nay anh M không trả lãi cho VPB FC. Cụ thể số tiền lãi tính đến ngày 22 tháng 12 năm 2017 (có bảng tính lãi kèm theo) như hai bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tổng số tiền lãi còn lại là 8.564.936đ (tám triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi đến nay anh Lương Xuân M chưa trả cho VPB FC là 41.984.510đ (bốn mươi mốt triệu chín trăm tám mươi tư nghìn năm trăm mười đồng).

[4] Xét đây là tranh chấp hợp đồng vay tiền có kỳ hạn và có lãi. Theo quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2005 đối với hợp đồng vay tài sản thì khi đến hạn trả thì bên vay phải hoàn trả lại tài sản cho bên cho vay. VPB FC yêu cầu anh Lương Xuân M phải trả số tiền cả gốc và lãi như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[5] Tiền lãi từ ngày 22 tháng 12 năm 2017 đến ngày xét xử VPB FC không yêu cầu anh Lương Xuân M trả, xét yêu cầu của VPB FC là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của VPB FC được chấp nhận nên VPB FC không phải chịu án phí dân sự, hoàn trả lại cho VPB FC số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp. Bị đơn là anh Lương Xuân M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho VPB FC, cụ thể là 41.984.510đ x 5% = 2.099.225đ làm tròn số là 2.099.000đ (hai triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 280, Điều 281, Điều 290, Điều 342, Điều 343, Điều 348, Điều 349, Điều 355, Điều 427, Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V. Buộc anh Lương Xuân M phải trả cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền gốc là 33.419.574đ (ba mươi ba triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng) và số tiền lãi là 8.564.936đ(tám triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng). Tổng cộng là 41.984.510đ (bốn mươi mốt triệu chín trăm tám mươi tư nghìn năm trăm mười đồng).

Anh Lương Xuân M phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc trên chưa trả kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 201601110-0000142 ngày 12 tháng 11 năm 2016 giữa Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V và anh Lương Xuân M. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Về án phí: Anh Lương Xuân M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.099.000đ (hai triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.050.000đ (một triệu không trăm năm nghìn đồng) tại biên lai số 0016827 ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo đúng quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hạn thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Về quyền kháng cáo bản án: Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V và anh Lương Xuân M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhạn